

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07/2019/HSST**
Ngày 02-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ - TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phong Phi**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Huỳnh Thanh Hùng**

Ông **Phan Phước Tân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Đỗ Ngọc Mai Thy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông **Hứa Thoại Khương** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 tháng 3 và 02 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân huyện An Phú đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/HSST ngày 16/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn T V, sinh năm 1969, Nơi cư trú: Ấp Đồng Ky, xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Mua bán, trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Hòa hảo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Lân, sinh năm 1934 và bà Trần Thị Nhung, sinh năm 1937(chết); Chồng: Nguyễn Văn Cao, sinh năm 1962; Tiền án, tiền sự: Chưa; nhân thân: từ nhỏ đến ngày phạm pháp chưa bị xử lý hành chính hay hình sự về hành vi nào. Bị cáo được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh H(B), sinh năm 1974, Nơi cư trú: ấp Phú Thành, xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Làm thuê, trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: hòa hảo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Buôn, sinh năm 1947 và bà Huỳnh Thị Ngon, sinh năm 1951; Vợ Nguyễn Thị Ngân, sinh năm 1975; Tiền án, tiền sự: Chưa; nhân thân: từ nhỏ đến ngày phạm pháp chưa bị xử lý hành chính hay hình sự về hành vi nào. Bị cáo được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho hai bị cáo Hùng và Vân là:

Luật sư **Lê Hùng Tuấn**, là Luật sư thành viên Chi nhánh Công ty luật TNHHMTV Lâm Thanh thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang.

Luật sư **Nguyễn Quốc Khả**, là Luật sư thành viên Chi nhánh Công ty luật TNHHMTV Lâm Thanh thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Thị Mây, sinh năm 1968; (vắng mặt)

2. Ha Ri Gia, sinh năm 1962; (vắng mặt)

3. Dương Thanh Trung, sinh năm 1970; (vắng mặt)

4. Mách Tọt, sinh năm 1981; (vắng mặt)

5. Sa Lễ, sinh năm 1977; (vắng mặt)

Cùng cư trú: ấp Bình Di, xã Khánh Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

6. Nguyễn Thị Ngân, sinh năm 1975; cư trú: Ấp Phú Thành, xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

7. Trần Văn Phương (Nhiều), sinh năm 1978; cư trú: Ấp Thạnh Phú, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

8. Đỗ Hoàng Đảo, sinh năm 1986; cư trú: Ấp Tuyết Hồng, xã Tân Phước, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Mai Văn Bảo, cư trú: Ấp Tắc Trúc, xã Nhơn Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 01/02/2018, Chi cục Hải quan Cửa khẩu Khánh Bình phối hợp cùng Đội kiểm soát Hải quan tỉnh An Giang và Chi cục Hải quan Bắc Đại tuần tra tại thủy phận ấp Tắc Trúc, xã Nhơn Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang thì phát hiện ghe gỗ biển số đăng ký AG – 118.75 do ông Nguyễn Thanh Hùng điều khiển đang vận chuyển 75.066 kg lúa hạt tươi qua biên giới từ Campuchia về Việt Nam nhưng không trình báo cơ quan chức năng nên lực lượng tiến hành lập biên bản tạm giữ phương tiện cùng tang vật để xử lý theo quy định.

Căn cứ Kết luận về việc định giá tài sản số 48 ngày 31/8/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Phú, tỉnh An Giang, xác định: Lúa hạt tươi (IR50404) 75.066kg x 5.000 đồng/kg = 375.330.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 375.330.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSAP ngày 15/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú đã truy tố các bị cáo về tội “*Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới*” theo khoản 2 Điều 189 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo

trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm b, khoản 02, Điều 189 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, Khoản 2, Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Vân với mức án tù 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo; bị cáo Hùng với mức án tù 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới*”.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung quỹ 375.333.000 đồng,

Trả lại bị cáo Nguyễn Thanh Hùng, 01 bằng thuyền trưởng phương tiện thủy nội địa hạng ba số 03508.CC.T3 mang tên Nguyễn Thanh Hùng cấp ngày 18/6/2012.

Trả lại cho Nguyễn Thị Ngân 01 bằng máy trưởng phương tiện thủy nội địa hạng ba số 02184.CC.M3 mang tên Nguyễn Thị Ngân cấp ngày 18/6/2012.

Trả lại ông Đỗ Hoàng Đảo: 01(một) chiếc ghe biển số đăng ký AG – 118.75, trọng tải 46 tấn, chiều dài thiết kế: 15m, chiều dài lớn nhất 16,5 m, chiều rộng thiết kế 4,42 m, chiều rộng lớn nhất 4,66m, chiều cao mạn: 1,7 m; chiều chìm 1,5m, mạn khô: 0,15m, vật liệu vỏ gỗ, máy chính hiệu Yanmar 3 -0102, công suất 33 CV(máy ngập nước không nổ máy được). 01 giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 11875/ĐK cấp ngày 22/5/2007; 01 giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện nội địa số 00617/17S66 cấp ngày 31/3/2017.

Lời trình bày bào chữa của các Luật sư Nguyễn Quốc Khả và Lê Hùng Tuấn: Các luật sư cho rằng việc các bị cáo là người dân sinh sống bằng nghề nông sản và hoạt động thường xuyên trên tuyến biên giới như bao người dân khác cũng sinh sống bằng nghề thu mua nông sản, các bị cáo có trình độ hiểu biết pháp luật thấp do đó các bị cáo không hiểu rõ quy định đường biên giới nằm giữa lòng sông Bình Di nên dẫn đến việc vi phạm pháp luật là do lạc hậu.

Theo quy định của Hiệp định biên giới giữa Việt Nam và Campuchia thì tàu thuyền được phép đi lại trên sông, không có quy định việc neo đậu, do đó việc ghe của các bị cáo neo đậu là không vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo khai là đổi với phần lúa 45.000 kg mua của bà Mây, sau đó sang campuchia lấy 1.600 kg rồi mới quay về Việt Nam lấy 27.906 kg do đó các bị cáo chỉ phạm tội đối với phần 46.600 kg còn phần còn lại là 27.906 kg là không phạm tội, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là đúng sự thật còn lời khai ban đầu là không đúng.

Đề nghị Viện kiểm sát rút lại 01 phần quyết định truy tố theo khoản 1 Điều 189 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1, Điều 189 Bộ luật hình sự 2015 áp dụng các điểm i, m, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 để xử các bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ và trả lại cho bị cáo Vân 27.906 kg lúa tương đương số tiền 139.530.000 đồng.

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin hội đồng xét xử, xem xét trả lại tài sản cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt. Xét, những người tham gia tố tụng vắng mặt đều đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 191, 192 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa có sự thay đổi lời khai so với lời khai ban đầu, tuy nhiên các bị cáo không giải thích được vì sao khi bị bắt lại khai như vậy và không có việc bức cung, nhục hình của cơ quan Hải quan và Cơ quan điều tra đối với các bị cáo, các bị cáo cho rằng do bị hoảng sợ mà khai đại, tuy nhiên không có cơ sở để xem xét, căn cứ vào lời khai ban đầu và tài liệu do cơ quan Hải quan và cơ quan điều tra thu thập thì phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Các bị cáo có hành vi vận chuyển trái phép 75.066 kg lúa trị giá 375.333.000 đồng từ Campuchia về Việt Nam.

[3] Căn cứ pháp luật, hành vi của các bị cáo đã phạm tội “*Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 02 Điều 189 Bộ luật hình sự 2015.

Xét về mặt khách quan thì hành vi đưa hàng hóa (lúa hạt tươi) qua biên giới Việt Nam một cách trái phép (không làm thủ tục Hải quan), thời điểm phạm tội được tính từ thời điểm hàng hóa qua khỏi biên giới (ra hoặc vào) Việt Nam của bị cáo Hùng và Vân là đã phạm tội. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất vụ án:

Các bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ sức khỏe để lao động nuôi bản thân và gia đình, tự tạo ra của cải phục vụ cho sinh hoạt cá nhân, nhưng chỉ vì sự thiếu hiểu biết về pháp luật xuất cảnh, nhập cảnh hàng hóa, lại có ý định sang Campuchia mua lúa về để bán lại nhưng không thông qua thủ tục hải quan nên các bị cáo đã vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, mục đích của việc vận chuyển là để mua bán. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý biên giới

và hoạt động lưu thông hàng hóa của Việt Nam sang Campuchia, được quy định tại Điều 189 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của các bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, do đó cần phải xử lý nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Trong vụ án này có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn bị cáo Vân là người thuê bị cáo Hùng vận chuyển ghe sang campuchia để mua lúa về bán lại bị cáo có vai trò chính trong vụ án, bị cáo Hùng là người thực hành cho bị cáo Vân do đó mỗi bị cáo sẽ được xem xét trách nhiệm theo mức độ phạm tội.

[5] Xét về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ:

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi qua lại biên giới để vận chuyển hàng hóa là hành vi trái pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, cần phải được răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc để đưa ra bản án nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo Vân có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thật thà khai báo và biết ăn năn hối cải, bị cáo chưa am hiểu pháp luật, đối với bị cáo Vân có mẹ chồng là bà mẹ Việt Nam anh hùng, được tặng “Bảng vàng danh dự” và “Huân chương kháng chiến hạng ba” Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo lạc hậu về pháp luật, chưa nắm rõ vị trí đường biên giới, nên có căn cứ chấp nhận áp dụng điểm m cho các bị cáo, do đó cần áp dụng điểm s, x, m khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vân và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo Hùng có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thật thà khai báo và biết ăn năn hối cải, bị cáo chưa am hiểu pháp luật do đó cần áp dụng điểm s, m khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Nhận định về kết quả tranh luận tại phiên tòa:

Tại phiên tòa hôm nay các Luật sư cho rằng các bị cáo không vận chuyển đổi với số lúa 27.906 kg. Tuy nhiên căn cứ vào các biên bản vi phạm hành chính của Hải quan Khánh Bình ngay tại thời điểm bắt giữ ghe của các bị cáo thì các bị cáo thừa nhận toàn bộ số lúa bị cáo Vân thu mua lúa của bà Nguyễn Thị Mây với trọng lượng 45.500 kg và mua của một số người làm lúa bên Campuchia vận chuyển qua Việt Nam với trọng lượng 30.983 kg, số lúa thu mua được cân tại bến lúa trước Thánh đường Hội giáo xã Khánh Bình và bến lúa phía trước Ban chỉ huy quân sự xã Khánh Bình, đến sáng ngày 01/02/2018, bị cáo Vân yêu cầu Nguyễn Thanh Hùng điều khiển ghe gỗ AG – 118.75 qua Campuchia để nhận thêm lúa mà Vân mua của bà Muol (người Campuchia), khi nhận được khoảng 1.666 kg lúa của bà Muol thì Vân không mua nữa do lúa của bà Muol xấu và yêu cầu Nguyễn Thanh Hùng điều khiển ghe gỗ AG – 118.75 về Việt Nam thì bị bắt giữ.

Lời khai ban đầu của các bị cáo cũng phù hợp với hình ảnh mà cơ quan Hải quan Khánh Bình cung cấp trong hồ sơ vụ án, nó cũng phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát cho rằng hành vi của các bị cáo là đúng như lời khai của các bị cáo tại các biên bản ghi lời khai ban đầu của Hải quan và cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đại diện Viện kiểm sát không rút lại một phần truy tố theo đề nghị của Luật sư mà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng và phát biểu luận tội đối với các bị cáo.

Do đó có căn cứ chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú mà không có căn cứ chấp nhận đề nghị của Luật sư bào chữa cho hai bị cáo.

[7] Kiến nghị:

Đây là vụ án mà các bị cáo là người dân lao động, chưa am hiểu pháp luật xuất cảnh, nhập cảnh tại khu vực Biên giới, đây là cũng là hoạt động mua bán hàng hóa diễn ra liên tục trên địa bàn huyện An Phú do đó việc người dân chưa am hiểu pháp luật cũng như chưa rõ về đường biên giới cũng cần phải có cơ quan chức năng hướng dẫn để người dân có điều kiện kinh doanh mua bán phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với cơ quan Hải quan, cần hướng dẫn và tạo điều kiện để người dân thu mua hàng hóa, nông sản tại khu vực biên giới, biết các quy định về xuất nhập hàng hóa tránh tình trạng vi phạm pháp luật của người dân kinh doanh hàng hóa như vụ án này làm ảnh hưởng lối đến đời sống của bà con tại địa phương.

Qua vụ án này là bài học kinh nghiệm cho các bị cáo, các cơ quan chức năng tại địa phương cần phải có biện pháp tuyên truyền giáo dục pháp luật cho người dân ở địa phương, tạo điều kiện cho các bị cáo và những người dân thu mua lúa nông sản như các bị cáo có điều kiện tiếp tục mua bán hàng hóa tại khu vực biên giới đúng với quy định của pháp luật.

[8] Từ những nhận định như trên, kết quả tranh luận tại phiên tòa và xem xét nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát đề nghị mức án từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Vân và đề nghị mức án từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Hùng là có căn cứ đủ tác dụng răn đe và giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[9] Về vật chứng: Chấp nhận theo đề nghị của Viện kiểm sát.

[10] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 189 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 17; Điều 46, Điều 47, Điều 48, điểm s, x, m khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn T V và Nguyễn Thanh Hùng cùng phạm tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn T V 02 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án 02/4/2019.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Quốc Thái giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh H(B) 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án 02/4/2019.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phú Hữu giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015.

Về vật chứng:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 375.330.000 đồng (theo giấy ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền giữa Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú),

Trả lại ông Đỗ Hoàng Đảo: 01(một) chiếc ghe biển số đăng ký AG – 118.75, trọng tải 46 tấn, chiều dài thiết kế: 15m, chiều dài lớn nhất 16,5 m, chiều rộng thiết kế 4,42 m, chiều rộng lớn nhất 4,66m, chiều cao mạn: 1,7 m; chiều chìm 1,5m, mạn khô: 0,15m, vật liệu vỏ gỗ, máy chính hiệu Yanmar 3 -0102, công suất 33 CV(máy ngập nước không nổ máy được). 01 giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 11875/ĐK cấp ngày 22/5/2007; nơi cấp Sở giao thông vận tải An Giang; 01 giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện nội địa số 00617/17S66 cấp ngày 31/3/2017, nơi cấp Trung tâm đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thuộc Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thanh H, 01 bằng thuyền trưởng phương tiện thủy nội địa hạng ba số 03508.CC.T3 mang tên Nguyễn Thanh Hùng cấp ngày 18/6/2012; Nơi cấp: Cục đường thủy nội địa Việt Nam

Trả lại cho Nguyễn Thị Ngân 01 bằng máy trưởng phương tiện thủy nội địa hạng ba số 02184.CC.M3 mang tên Nguyễn Thị Ngân cấp ngày 18/6/2012. Nơi cấp: Cục đường thủy nội địa Việt Nam

(Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú quản lý theo biên bản giao nhận ngày 22/01/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú).

Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn T V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (02/4/2019), bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện An Phú;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện An Phú;
- Thi hành án DS huyện An Phú;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phong Phi